

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

6 tháng năm 2026

The first half of 2026

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

The State Securities Commission

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Hanoi Stock Exchange

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CONTAINER MIỀN TRUNG
- Company name: CENTRAL CONTAINER JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính: 75 Quang Trung, P. Hải Châu, TP Đà Nẵng, Việt Nam
- Head office address: 75 Quang Trung, Hai Chau Ward, Da Nang City, Vietnam
- Điện thoại: 02363.822922 Fax: 02363.826111 Email: vicondong@dng.vnn.vn
- Telephone: 02363.822922 Fax: 02363.826111 Email: vicondong@dng.vnn.vn
- Website: <http://viconshipdanang.com/>
- Website: <http://viconshipdanang.com/>
- Vốn điều lệ: 50.324.750.000 đồng (Năm mươi tỉ, ba trăm hai mươi bốn triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng)
- Charter capital: 50.324.750.000 dong (Fifty billion, three hundred twenty-four million, seven hundred fifty thousand Vietnamese dong).
- Mã chứng khoán: VSM
- Stock symbol: VSM
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện
- The implementation of internal audit: Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

I. Activities of the General Meeting of Shareholders

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Container Miền Trung họp ngày 30 tháng 03 năm 2026 tại khách sạn Sông Hàn số 14 Lý Tự Trọng - TP Đà Nẵng đã thông qua các nghị quyết như sau:

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Central Container Joint Stock Company meeting on March 30, 2026 at Song Han Hotel No. 14 Ly Tu Trong, Da Nang City passed the following resolutions:

Stt No	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/D ecision No.	Ngày/ Date	Nội dung/Content																												
1	01/2026/NQ- ĐHĐCĐ	30/03/2026	1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026. <i>Approving the report on the activities of the Board of Directors in 2025; report on the business performance in 2025 and the business plan for 2026.</i> 2. Thông qua báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025. <i>Approving the report of the Independent Member of the Board of Directors on the evaluation of the Board of Directors' activities in 2025.</i> 3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025. <i>Approving the report on the activities of the Supervisory Board in 2025.</i> 4. Thông qua Báo cáo tài chính (“BCTC”) năm 2025 đã được kiểm toán, các chỉ tiêu cơ bản của BCTC như sau: <i>Approving the 2025 Audited Financial Statements ("FS"); the basic indicators of the FS are as follows:</i> <table><tr><td>- Tổng tài sản:</td><td>133.080.150.827</td></tr><tr><td><i>Total Assets</i></td><td></td></tr><tr><td>- Vốn chủ sở hữu:</td><td>98.949.280.262</td></tr><tr><td><i>Owner's Equity</i></td><td></td></tr><tr><td>- Trong đó Vốn điều lệ (vốn cổ phần)</td><td>50.324.750.000</td></tr><tr><td><i>In which: Share Capital</i></td><td></td></tr><tr><td>- Doanh thu cung cấp dịch vụ:</td><td>298.497.292.483</td></tr><tr><td><i>Revenue from services rendered</i></td><td></td></tr><tr><td>- Lợi nhuận trước thuế TNDN:</td><td>16.286.781.677</td></tr><tr><td><i>Profit before corporate income tax</i></td><td></td></tr><tr><td>- Lợi nhuận sau thuế TNDN:</td><td>12.696.891.685</td></tr><tr><td><i>Profit after corporate income tax</i></td><td></td></tr><tr><td>- LNST của cổ đông công ty mẹ:</td><td>12.500.543.353</td></tr><tr><td><i>Profit after tax attributable to owners of the parent</i></td><td></td></tr></table>	- Tổng tài sản:	133.080.150.827	<i>Total Assets</i>		- Vốn chủ sở hữu:	98.949.280.262	<i>Owner's Equity</i>		- Trong đó Vốn điều lệ (vốn cổ phần)	50.324.750.000	<i>In which: Share Capital</i>		- Doanh thu cung cấp dịch vụ:	298.497.292.483	<i>Revenue from services rendered</i>		- Lợi nhuận trước thuế TNDN:	16.286.781.677	<i>Profit before corporate income tax</i>		- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	12.696.891.685	<i>Profit after corporate income tax</i>		- LNST của cổ đông công ty mẹ:	12.500.543.353	<i>Profit after tax attributable to owners of the parent</i>	
- Tổng tài sản:	133.080.150.827																														
<i>Total Assets</i>																															
- Vốn chủ sở hữu:	98.949.280.262																														
<i>Owner's Equity</i>																															
- Trong đó Vốn điều lệ (vốn cổ phần)	50.324.750.000																														
<i>In which: Share Capital</i>																															
- Doanh thu cung cấp dịch vụ:	298.497.292.483																														
<i>Revenue from services rendered</i>																															
- Lợi nhuận trước thuế TNDN:	16.286.781.677																														
<i>Profit before corporate income tax</i>																															
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	12.696.891.685																														
<i>Profit after corporate income tax</i>																															
- LNST của cổ đông công ty mẹ:	12.500.543.353																														
<i>Profit after tax attributable to owners of the parent</i>																															

			- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 2.484 <i>Basic earnings per share (EPS)</i>
		5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau: <i>Approving the profit distribution plan for 2025:</i>	- Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 12.500.543.353 đồng <i>Profit after tax for 2025:</i> - Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2025: 12.691.123.440 đồng <i>Total accumulated profit after tax up to 2025:</i> - Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi (bao gồm cả Công ty con): 1.300.000.000 đồng <i>Allocation to the Reward and Welfare Fund (including subsidiaries):</i> - Thưởng HĐQT và BKS: 200.000.000 đồng <i>Bonus for the Board of Directors and the Supervisory Board:</i> - Thưởng Ban điều hành Công ty: 300.000.000 đồng <i>Bonus for the Company's Executive Management:</i> - Số còn lại của lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2025 bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển <i>The remaining balance of accumulated profit after tax up to 2025 is allocated to the Development Investment Fund.</i>
		6. Kế hoạch kinh doanh, đầu tư phương tiện thiết bị năm 2026 và dự kiến mức cổ tức 2026: <i>Business plan, equipment investment in 2026 and expected profit distribution in 2026:</i>	
		6.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2026: <i>2026 Business Plan:</i>	- Doanh thu/ <i>Revenue</i>: 320 tỷ đồng/ <i>billion VND</i> - Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>: 17,9 tỷ đồng/ <i>billion VND</i>
		6.2 Kế hoạch đầu tư phương tiện thiết bị năm 2026: <i>2026 Investment Plan for Vehicles and Equipment:</i>	- Đầu tư 10 xe đầu kéo & 10 sơmi-mooc 40': tổng giá trị đầu tư dự kiến 15 tỷ đồng. <i>Investment in 10 tractor trucks and 10 forty-foot semi-trailers: total estimated investment value is 15 billion VND.</i> - Đầu tư 02 mooc chuyên dụng để làm hàng dự án, giá trị đầu tư dự kiến 2 tỷ đồng.

11/03/2025

Investment in 02 specialized trailers for project cargo: estimated investment value is 2 billion VND.

- Cải tạo và nâng cấp nền bãi depot GHL: giá trị dự kiến 1 tỷ đồng.

Renovation and upgrading of the depot yard at GHL: estimated value is 1 billion VND.

- Đầu tư 02 máy phát điện phục vụ chạy hàng lạnh tại Qui Nhon: giá trị dự kiến 300 triệu đồng.

Investment in 02 generators to support refrigerated cargo operations in Quy Nhon: estimated value is 300 million VND.

- Đầu tư hệ thống chữa cháy tự động tại kho ICD Hòa Cầm: giá trị dự kiến 1 tỷ đồng.

Investment in an automatic fire protection system at ICD Hoa Cam warehouse: estimated value is 1 billion VND.

- Đầu tư 1 xe nâng container (đã qua sử dụng): giá trị dự kiến 3,5 tỷ đồng.

Investment in 01 container forklift (used): estimated value is 3,5 billion VND.

- Tìm và mua đất quanh khu vực Cảng Liên Chiểu từ 2-3ha để xây dựng kho bãi.

Seeking and purchasing land of approximately 2-3 hectares in the area surrounding Lien Chieu Port for warehouse and yard development.

- Tổng giá trị đầu tư dự kiến: 22,8 tỷ đồng (bằng chữ: hai mươi hai tỷ, tám trăm triệu đồng).

The total estimated investment value is 22,8 billion VND (in words: twenty-two billion eight hundred million Vietnamese dong).

6.3 Chi trả cổ tức: không thấp hơn 10% vốn điều lệ

Dividend payment: not less than 10% of charter capital.

7. Thông qua sửa đổi bổ sung toàn văn Điều lệ Công ty

Approval of the amendment and supplementation of the entire Charter of the Company.

Điều lệ Công ty đính kèm Nghị quyết này.

The Company's Charter is attached to this Resolution.

8. Thông qua các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCD

Approval of contracts and transactions falling under the authority of the General Meeting of Shareholders.

11/07/2023, 14:00:00

		9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập <i>Authorize the Board of Directors to select an independent auditing firm</i> Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào chất lượng dịch vụ và mức phí kiểm toán, tiến hành lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập (có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, theo danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026) để thực hiện các hoạt động kiểm toán của Công ty. <i>The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors, based on service quality and audit fees, to select an independent auditing firm (with good reputation and licensed to operate in Vietnam, from the list of auditing firms approved by the State Securities Commission to audit public interest entities in the securities sector in 2026) to perform the Company's audit activities.</i> Thời gian thực hiện kiểm toán: Kể từ có quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đến ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2027. <i>Audit period: From the date of the resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders until the date of the 2027 Annual General Meeting of Shareholders.</i> 10. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2027, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2027 như sau: <i>Approval of the dismissal of a member of the Board of Directors for the 2024–2027 term and the election of an additional member of the Board of Directors for the 2024–2027 term as follows:</i> 10.1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2027 đối với ông Lê Thế Trung theo nguyện vọng cá nhân. <i>Approval of the dismissal of Mr. Lê Thế Trung from the position of member of the Board of Directors for the 2024–2027 term at his personal request.</i> 10.2. Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Container Miền Trung nhiệm kỳ 2024 - 2027. <i>Approval of the election of one additional BOD Member for the 2024-2027 term.</i> 10.3. Thông qua danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị
--	--	---

		được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2024-2027. <i>Approval of the list of candidates for the Board of Directors announced at the General Meeting of Shareholders for the election of an additional member of the Company's Board of Directors for the 2024–2027 term.</i> 10.4. Thông qua việc bầu bổ sung ông Nguyễn Xuân Dũng làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Container Miền Trung nhiệm kỳ 2024-2027. <i>Approval of the election of Mr Nguyen Xuan Dung as an additional member of the Board of Directors of Central Container Joint Stock Company for the 2024–2027 term.</i> 10.5. Trên cơ sở kết quả bầu cử, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2027 gồm các ông bà có tên sau: <i>Based on the election results, the Board of Directors for the 2024–2027 term consists of the following members:</i> 1/ Ông/Mr Nguyễn Xuân Dũng 2/ Bà/Mrs Trần Thị Phương Anh 3/ Bà/Mrs Đặng Trần Gia Thoại 4/ Ông/Mr Ngô Quốc Vũ 5/ Ông/Mr Bùi Hùng Việt
--	--	---

II. Hội đồng quản trị/ Board of Directors

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Information about members of the Board of Directors (BOD):

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Container Miền Trung họp ngày 30 tháng 03 năm 2026 đã thông qua:

The Annual General Meeting of Shareholders 2026 of Central Container Joint Stock Company, held on March 30, 2026, approved the following resolutions.

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Lê Thế Trung kể từ ngày 30/03/2026.

The dismissal of Mr. Le The Trung from his position as a member of the Board of Directors, effective March 30, 2026.

- Bầu bổ sung ông Nguyễn Xuân Dũng làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2027 còn lại.

The election of Mr. Nguyen Xuan Dung as an additional member of the Board of Directors for the remainder of the 2024–2027 term.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Container Miền Trung đã ban hành Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐQT ngày 31/03/2026 thông qua:

The Board of Directors of Central Container Joint Stock Company issued Resolution No. 04/2026/NQ-HDQT dated March 31, 2026 approving:

- Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2024-2027 còn lại đối với bà Trần Thị Phương Anh kể từ ngày 01/04/2026.

The dismissal of Ms. Tran Thi Phuong Anh from the position of Chairperson of the Board of Directors for the remaining of the 2024–2027 term, effective from April 1, 2026.

- Bầu ông Nguyễn Xuân Dũng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2024-2027 còn lại kể từ ngày 01/04/2026

The election of Mr. Nguyen Xuan Dung as Chairman of the Board of Directors for the remaining of the 2024–2027 term, effective from April 1, 2026.

- Số lượng thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Container Miền Trung hiện tại gồm 05 thành viên, cụ thể như sau:

Stt No	Thành viên HĐQT <i>Members of Board of Directors</i>	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông/Mr Nguyễn Xuân Dũng	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the BOD</i>	Trúng cử ngày 30/03/2026 <i>Elected on March 30, 2026</i>	
2	Bà/Mrs Trần Thị Phương Anh	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	Tái cử ngày 06/04/2024 <i>Re-elected on April 6, 2024</i>	
3	Ông/Mr Bùi Hùng Việt	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Members of the BOD</i>	Trúng cử ngày 28/03/2025 <i>Elected on March 28, 2025</i>	
4	Bà/Mrs Đặng Trần Gia Thoại	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc <i>Member of the BOD and Director</i>	Tái cử ngày 06/04/2024 <i>Re-elected on April 6, 2024</i>	
5	Ông/Mr Ngô Quốc Vũ	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc <i>Member of the BOD and Deputy Director</i>	Tái cử ngày 06/04/2024 <i>Re-elected on April 6, 2024</i>	

6	Ông/Mr Lê Thế Trung	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	Miễn nhiệm TV HĐQT ngày 30/03/2026 <i>Dismissed from the BOD on March 30, 2026</i>
---	---------------------	--	---

2. Các cuộc họp HĐQT/ *Board of Directors meetings:*

Stt No	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr Nguyễn Xuân Dũng	3	50%	Trúng cử ngày 30/03/2026 <i>Elected on March 30, 2026</i>
2	Bà/Mrs Trần Thị Phương Anh	6	100%	
3	Ông/Mr Bùi Hùng Việt	6	100%	
4	Bà/Mrs Đặng Trần Gia Thoại	6	100%	
5	Ông/Mr Ngô Quốc Vũ	6	100%	
6	Ông/Mr Lê Thế Trung	3	50%	Miễn nhiệm ngày 30/03/2026 <i>Dismissal from March 30, 2026</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

+ HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

The Board of Directors supervises the implementation of resolutions, business plans and investment plans approved by the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders.

+ Giám sát các hoạt động điều hành của Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Supervise the Director's executive activities to ensure that the company's production and business activities are safe, comply with the provisions of law, and follow the direction of the resolution approved by the General Meeting of Shareholders.

+ Giám sát công tác điều hành quản lý, tổ chức hoạt động trong Công ty

Supervise the management and organization of activities within the company.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Activities of the Board of Directors' subcommittees:

Không có/ *None.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Resolutions/Decisions of the Board of Directors

Stt No	Số Nghị quyết/ Quyết định/BB <i>Resolution/ Decision No./Report</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/2026/NQ -HĐQT	20/01/2026	1. Tổng nhất thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (DHDĐ) thường niên năm 2026 của Công ty CP Container Miền Trung như sau : <i>Adopt the organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Central Container Joint Stock Company, specifically as follow:</i> Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp: ngày 26/02/2026. <i>Record date to exercise the right to attend the meeting: February 26th, 2026</i> Tỷ lệ thực hiện: 1 cổ phiếu – 1 quyền biểu quyết <i>Execution ratio: 01 share – 01 voting right</i> Thời gian dự kiến tổ chức đại hội: dự kiến tháng 03/2026 <i>Time of organization: Expected in March 2026</i> Địa điểm tổ chức đại hội: tại Đà Nẵng (địa điểm cụ thể sẽ thông báo sau) <i>Venue: Da Nang city (The specific venue will be announced later)</i> Nội dung họp: <i>Meeting Agenda</i>	100%

			+ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025. <i>Report on the Board of Directors' activities in 2025</i> + Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán. <i>Audited Financial Statements for 2025</i> + Báo cáo hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026. <i>Report on 2025 business operations and the 2026 business plan</i> + Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025. <i>Report on the Supervisory Board's activities in 2025</i> + Những nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội. <i>Other matters within the authority of the General Meeting of Shareholders</i> 2. Giao Giám đốc Công ty và thư ký HĐQT triển khai thực hiện theo qui định pháp luật và Điều lệ Công ty. <i>The Company's Director and the Board of Directors' Secretary are assigned to implement this resolution in accordance with the provisions of law and the Company's Charter</i>	
2	02/2026/NQ-HĐQT	07/03/2026	Thông qua bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Container Miền Trung. <i>Approval of the meeting documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Central Container JSC.</i> (Các tài liệu đính kèm) <i>(Attached materials)</i>	80%
3	03/2026/NQ-HĐQT	24/03/2026	1. Thông qua danh sách các ứng cử viên đề bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Container Miền Trung nhiệm kỳ 2024-2027. <i>Approval of the list of candidates for the additional election of a member of the Board of Directors of Central Container Joint Stock Company for the 2024–2027 term.</i>	80%

			(Danh sách ứng cử viên đính kèm/ <i>Attached list of candidates</i>) 2. Danh sách các ứng cử viên có tên nêu tại Điều 1 sẽ được Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ công ty. <i>The list of candidates specified in Article 1 shall be submitted by the Board of Directors to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders for approval in accordance with applicable laws and the Company's Charter.</i>	
4	04/2026/NQ-HĐQT	31/03/2026	1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Container Miền Trung nhiệm kỳ 2024-2027 còn lại đối với Bà Trần Thị Phương Anh kể từ ngày 01/04/2026. <i>Approval of the dismissal of Mrs. Tran Thi Phuong Anh from the position of Chairperson of the Board of Directors of Central Container Joint Stock Company for the remaining term of 2024–2027, effective from April 1st, 2026.</i> 2. Thông qua việc bầu Ông Nguyễn Xuân Dũng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Container Miền Trung nhiệm kỳ 2024-2027 còn lại kể từ ngày 01/04/2026. <i>Approval of the election of Mr. Nguyen Xuan Dung as Chairperson of the Board of Directors of Central Container Joint Stock Company for the remaining term of 2024–2027, effective from April 1st, 2026.</i>	100%
5	05/2026/NQ-HĐQT	23/04/2026	Thông qua chi thường Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty năm 2025 theo tờ trình số 01/2026/TT-HĐQT đính kèm. <i>Approval of bonus payments to the Board of Directors, the Supervisory Board, and the Executive Board for 2025 in accordance</i>	100%

11/21 X 2 5 7 8 9 10

			<i>with Submission No. 01/2026/TT-BOD attached hereto.</i>	
6	06/2026/NQ-HĐQT	12/04/2025	1. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC là đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty Cổ phần Container Miền Trung. <i>Approval of the appointment of AAC Auditing and Accounting Co., Ltd. as the service provider to perform the review of the semi-annual financial statements and the audit of the 2026 annual financial statements of Central Container Joint Stock Company.</i> 2. Giao Giám đốc Công ty thực hiện việc đàm phán, ký kết Hợp đồng kiểm toán theo đúng quy định hiện hành. <i>Authorize the General Director of the Company to negotiate and execute the Audit Services Agreement in accordance with the applicable regulations.</i>	100%

III. Ban Kiểm soát/ *Board of Supervisors*

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Information about members of the Board of Supervisors (BOS):

Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024-2027 gồm 03 thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát đã bầu Ông Trương Lý Thế Anh giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2024-2027:

The Company's Board of Supervisors for the 2024-2027 term includes 03 members. The members of the Board of Supervisors elected Mr. Trương Ly The Anh to hold the position of Head of the Company's Board of Supervisors for the 2024-2027 term:

Stt No	Thành viên Ban kiểm soát <i>Board of Supervisors' Members</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOS</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông/Mr Trương Lý Thế Anh	Trưởng BKS <i>Head of the BOS</i>	Tái cử ngày 06/04/2024 <i>Re-elected on April 6, 2024</i>	Kế toán <i>Accountant</i>

2	Bà/Mrs Đặng Thanh Tâm	Thành viên <i>Member</i>	Tái cử ngày 06/04/2024 <i>Re-elected on April 6, 2024</i>	Kế toán <i>Accountant</i>
3	Bà/Mrs Nguyễn Thị Như Ngọc	Thành viên <i>Member</i>	Trúng cử ngày 06/04/2024 <i>Re-elected on April 6, 2024</i>	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát/ *Board of Supervisors' meetings:*

Stt No	Thành viên BKS <i>Board of Supervisors' members</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr Trương Lý Thế Anh	1	100%	100%	
2	Bà/Mrs Đặng Thanh Tâm	1	100%	100%	
3	Bà/Mrs Nguyễn Thị Như Ngọc	1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:
Supervision activities of Board of Supervisors for the Board of Directors, Board of Executive Directors and shareholders:

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Board of Supervisors conduct supervision of the Board of Directors, Board of Management and shareholders in accordance with the provisions of the Enterprise Law and the Company's Charter.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Directors, the Executive Management, and other management personnel:

Thường xuyên có sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

There is regular coordination between Board of Supervisors and the activities of the Board of Directors, Board of Management and other managers.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có).

Other activities of Board of Supervisors (if any).

IV. Ban điều hành/ *Board of Management:*

TT No	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment/ dismissal of members of the Board of Management</i>
1	Bà /Mrs. Đặng Trần Gia Thoại	17/04/1974	Cử nhân kinh tế ngoại thương, Cử nhân anh văn <i>Bachelor of foreign trade economics, bachelor of English</i>	Tái bổ nhiệm chức vụ Giám đốc ngày 06/04/2024 <i>Reappointment To The Position Of General Director on April 6, 2024</i>
2	Ông /Mr Ngô Quốc Vũ	24/02/1979	Cử nhân anh văn <i>Bachelor of English</i>	Tái bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc ngày 06/04/2024 <i>Reappointment to the position of Deputy General Director on April 6, 2024</i>
3	Ông /Mr Hồ Khả Quốc	12/07/1977	Kỹ sư cơ khí động lực <i>Dynamic mechanical engineer</i>	Bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc ngày 06/04/2024 <i>Appointed to the position of Deputy General Director on April 6, 2024</i>

V. Kế toán trưởng/ Chief accountant:

TT No	Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/dismissal</i>
1	Bà/Mrs Trần Thị Phước	13/06/1987	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	Tái bổ nhiệm ngày 06/04/2024 <i>Reappointed on April 6, 2024</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý và Thư ký công ty đã tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty.

Members of the Board of Directors, members of Board of Supervisors, CEO, managers and company secretary have fully participated in training courses on corporate governance according to regulations on corporate governance.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

The list of affiliated people of the public company and transactions of affiliated people of the company

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

(Danh sách kèm theo)

The list of affiliated people of the Company

(Attached list)

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Danh sách kèm theo)

Transactions between the Company and its affiliated people or between the Company and its major shareholders, internal people and affiliated people

(Attached list)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm giữ quyền kiểm soát.

Transaction between internal people of the Company, affiliated people of internal people and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

Transactions between the Company and other objects.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Share transactions of internal persons and their affiliated persons

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Danh sách kèm theo)

The list of internal persons and their affiliated people

(Attached list)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không
Transactions of internal people and affiliated people with shares of the Company: None

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Other significant issues: No

Nơi nhận/ Recipients:

- UBCKNN/ State Securities Commission of Vietnam
- HNX
- Lưu VT, Thư ký HĐQT
- Archived: Clerk, Secretary to the board of directors

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD

NGUYỄN XUÂN DŨNG

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2026)

THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

(Attached is the Corporate Governance Report for the first six months of 2026)

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TKGDCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty Position at the company	Số CCCD/ ĐKKD Identity card/ Business license	Ngày cấp CCCD/ĐKKD Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Ghi chú Notes
1	Ông/Mr. Nguyễn Xuân Dũng		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD					Trùng cử ngày 30/03/2026 Elected on March 30, 2026			NNB Internal person
2	Bà/Mrs. Trần Thị Phương Anh		TV HĐQT Member of the BOD					Trùng cử ngày 12/11/2022 Elected on November 12, 2022			NNB Internal person
3	Ông/Mr. Lê Thế Trung		TV HĐQT Member of the BOD						Miễn nhiệm ngày 30/03/2026 Relieved of the position on March 30, 2026		NNB Internal person
4	Ông/Mr. Bùi Hùng Việt		TV HĐQT độc lập Independent Member of the BOD					Trùng cử ngày 28/03/2025 Elected on March 28, 2025			NNB Internal person
5	Bà/Mrs. Đặng Trần Gia Thoại		TV HĐQT, Giám đốc Member of the BOD, Director					Tái cử ngày 17/04/2021 Re-elected on April 17, 2021			NNB Internal person
6	Ông/Mr. Ngô Quốc Vũ		TV HĐQT, Phó Giám đốc Member of the BOD, Deputy of Director					Tái cử ngày 17/04/2021 Re-elected on April 17, 2021			NNB Internal person
7	Ông/Mr. Trương Lý Thế Anh		Trưởng BKS Head of BOS					Tái cử ngày 17/04/2021 Re-elected on April 17, 2021			NNB Internal person
8	Bà/Mrs. Đặng Thanh Tâm		TV BKS Member of BOS					Tái cử ngày 17/04/2021 Re-elected on April 17, 2021			NNB Internal person
9	Bà/Mrs. Nguyễn Thị Như Ngọc		TV BKS Member of BOS					Trùng cử ngày 06/04/2024 Elected on April 6, 2024			NNB Internal person
10	Ông/Mr. Hồ Khả Quốc		Phó Giám đốc Công ty Deputy of Director					Bổ nhiệm ngày 06/04/2024 Appointed on April 6, 2024			NNB Internal person
11	Bà/Mrs. Trần Thị Phước		Kế toán trưởng, CBT,TT, Người phụ trách quản trị công ty, thư ký HĐQT Chief Accountant, Information Disclosure Officer, Person in Charge of Corporate Governance, and Board Secretary					Tái bổ nhiệm ngày 17/04/2021 Reappointed on April 17, 2021			NNB Internal person
12	Bà/Mrs. Lê Thị Ngà		Trưởng ban kiểm toán nội bộ Internal Audit Manager					Bổ nhiệm ngày 17/09/2024 Appointed on September 17, 2024			NNB Internal person



TT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	TKGDCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty Position at the company	Số CCCD/ ĐKKD Identity card/ Business license	Ngày cấp CCCD/ĐKKD Date of issue	Nơi cấp CCCD/ĐKKD Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Ghi chú Notes
13	Bà/Mrs. Nguyễn Trinh Thục		Thành viên ban kiểm toán nội bộ Member of internal audit					Bổ nhiệm ngày 17/09/2024 Appointed on September 17, 2024			NNB Internal person
14	Bà/Ms. Lê Thị Lê Huyền		Thành viên ban kiểm toán nội bộ Member of internal audit					Bổ nhiệm ngày 17/09/2024 Appointed on September 17, 2024			NNB Internal person
15	Công ty TNHH MTV Văn tải biển Ngôi sao xanh Green Star Lines One Member Limited Company		Cùng Cty mẹ Same parent company	0200468606	14/06/2002	Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng Hai Phong City Department of Planning and Investment	Số 5 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng 5 Vo Thi Sau St., Ngo Quyen Ward, Hai Phong				Cùng Cty mẹ Same parent company
16	Công ty TNHH MTV Viconship Hồ Chi Minh Viconship Ho Chi Minh One Member Company Limited		Cùng Cty mẹ Same parent company	0317513875	12/10/2022	Sở KH&ĐT TP. HCM Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	Khu A, Tầng G, 8 Phùng Khắc Khoan, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Area A, Ground Floor, 8 Phung Khắc Khoan Street, Tan Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam				Cùng Cty mẹ Same parent company
17	Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistic xanh Green Logistics Centre One Member Company Limited		Cùng Cty mẹ Same parent company	0201263312	16/05/2012	Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng Hai Phong City Department of Planning and Investment	Lô đất CN3.2G, KCN Đình Vũ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam Lot CN3.2G, Dinh Vu Industrial Park, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam				Cùng Cty mẹ Same parent company
18	Công ty CP Cảng Xanh VIP Vip Greenport Joint Stock Company		Cùng Cty mẹ Same parent company	0201579242	28/10/2014	Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng Hai Phong City Department of Planning and Investment	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam				Cùng Cty mẹ Same parent company
19	Công ty CP VSC Green Logistics VSC Green Logistics Joint Stock Company		Cùng Cty mẹ Same parent company	0201768923	24/01/2017	Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng Hai Phong City Department of Planning and Investment	Lô CC2 Khu Công Nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam Lot CC2, MP Dinh Vu Industrial Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam				Cùng Cty mẹ Same parent company
20	Công ty TNHH MTV dịch vụ Cảng Xanh Greenport Services One Member Limited Liability Company		Cùng Cty mẹ Same parent company	0201990244	01/11/2019	Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng Hai Phong City Department of Planning and Investment	Số 1 Ngô Quyền, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam No. 1 Ngo Quyen, Dong Hai Ward, Hai Phong City				Cùng Cty mẹ Same parent company
21	Công ty CP Container Việt Nam Vietnam Container Shipping Joint Stock Corporation		Công ty mẹ parent company	0200453688	01/04/2002	Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng Hai Phong City Department of Planning and Investment	Số 11 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam 11 Vo Thi Sau St., Ngo Quyen Ward, Hai Phong, Vietnam				Công ty mẹ parent company
22	Công ty CP Container Qui Nhơn Qui Nhon Container Joint Stock Company		Công ty con Subsidiary company	4101538602	28/02/2019	Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Định Binh Dinh province Department of Planning and Investment	Số 83 Hai Bà Trưng, P. Qui Nhơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam No. 83 Hai Ba Trung Street, Qui Nhon Ward, Gia Lai Province, Vietnam				Công ty con Subsidiary company
23	Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng Da Nang Port Logistics Joint Stock Company		Có chung thành viên quản lý chủ chốt Have common key management members	0400999731	05/03/2009	Sở KH&ĐT TP ĐN Da Nang City Department of Planning and Investment	97 Yết Kiêu, Phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam 97 Yet Kieu Street, Son Tra Ward, Da Nang City, Vietnam				Có chung thành viên quản lý chủ chốt Have common key management
24	CTCP Cảng cạn Quảng Bình - Đình Vũ (VGL) ICD Quang Binh - Dinh Vu JSC		Cùng Cty mẹ Same parent company	0201973263	06/07/2019	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Lô CN4.4F + Lô CN4.4G + Lô CN4.4H, khu công nghiệp Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Lots CN4.4F + CN4.4G + CN4.4H, Dinh Vu Industrial Zone (part of Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone), Dong Hai, Hai Phong				Cùng Cty mẹ Same parent company
25	Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ (NDP) Nam Hai Dinh Vu Port Company Limited		Cùng Cty mẹ Same parent company	0201254276	11/04/2012	Sở KH&ĐT TP.HP Hai Phong Dept. of Planning & Investment	Km 6 đường Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Km6 Dinh Vu Road, Dong Hai, Hai Phong				Cùng Cty mẹ Same parent company

224325
CÔNG TY CỔ PHẦN
TÀI CHÍNH TRUNG
HẢI - TP. Đ

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	TKGDCK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty <i>Position at the company</i>	Số CCCD/ ĐKKD <i>Identity card/ Business license</i>	Ngày cấp CCCD/ĐKKD <i>Date of issue</i>	Nơi cấp CCCD/ĐKKD <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Head office address/Contact address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
26	Công ty TNHH Hải An Green Shipping Lines <i>Hai An Green Shipping Lines Company Limited</i>		Cùng Cty mẹ <i>Same parent company</i>	0202309425	19/08/2025	Sở Tài chính TP HP Hai Phong Dept. of Finance	Tầng 3, tòa nhà Hải An, km2 đường Đinh Vũ, Đông Hải, Hải Phòng <i>3rd Floor, Hai An Building, Km2 Dinh Vu Street, Dong Hai, Hai Phong</i>				Cùng Cty mẹ <i>Same parent company</i>
27	Công ty TNHH Harbour City <i>Harbour City Company Limited</i>		Cùng Cty mẹ <i>Same parent company</i>	0202287926	21/05/2025	Sở Tài chính TP HP Hai Phong Dept. of Finance	Số 5 lô 30A khu đô thị mới ngã 5 sân bay Cát bi, phường Gia Viên, Hải Phòng <i>No. 5, Lot 30A, Cat Bi Airport New Urban Area, Gia Vien Ward, Hai Phong City, Vietnam</i>				Cùng Cty mẹ <i>Same parent company</i>



Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2026)

Transactions between the company and related people of the company or between the company and major shareholders, internal people, or related people of internal people

(Attached is the Corporate Governance Report for the first six months of 2026)

TT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với Công ty Related relationship with the Company	Số CCCD/ ĐKKD Identity card/ Business license	Ngày cấp CCCD/ĐKK D Date of issuance of Identity card/ Business license	Nơi cấp CCCD/ĐKKD Place of issuance of Identity card/ Business license	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Thời điểm giao dịch Transaction time	Số NQ/QĐ thông qua (nếu có) Number of Resolutions /Decisions passed (if any)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total transaction value		Mối quan hệ liên quan với Công ty Related relationship with the Company
1	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngõi sao xanh Green Star Lines One Member Limited Company	Cùng Cty mẹ Same parent company	0200468606	14/06/2002	Sở KH&ĐT HP Hai Phong City Department of Planning and Investment	Số 5 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam No. 5 Vo Thi Sau, Ngo Quyen Ward, Hai Phong City, Vietnam	6 tháng năm 2026 The first six months of 2026	13/2025/ NQ-HĐQT	VSM Cung cấp dịch vụ VSM provides services		Cùng Cty mẹ Same parent company
									VSM Sử dụng dịch vụ VSM uses the services	100.420.000	
2	Công ty TNHH MTV Viconship Hồ Chí Minh Viconship Ho Chi Minh One Member Company Limited	Cùng Cty mẹ Same parent company	0317513875	12/10/2022	Sở KH&ĐT TP. HCM Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	Khu A, Tầng G, 8 Phùng Khắc Khoan, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Area A, Ground Floor, 8 Phung Khac Khoan Street, Tan Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	6 tháng năm 2026 The first six months of 2026		VSM Cung cấp dịch vụ VSM provides services	58.016.352	Cùng Cty mẹ Same parent company
									VSM Sử dụng dịch vụ VSM uses the services	289.810.000	
3	Công ty TNHH MTV Viconship Hồ Chí Minh - CN Hà Nội Viconship Ho Chi Minh Company Limited Ha Noi Branch	Cùng Cty mẹ Same parent company	0317513875- 001	12/10/2022	Sở KH&ĐT TP. HCM Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	Số 47 Cửa Đông, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam No. 47 Cua Dong Street, Hoan Kiem Ward, Hanoi City, Vietnam	6 tháng năm 2026 The first six months of 2026		VSM Cung cấp dịch vụ VSM provides services	252.362.675	Cùng Cty mẹ Same parent company
									VSM Sử dụng dịch vụ VSM uses the services	50.648.148	
4	Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistic xanh Green Logistics Centre One Member Company Limited	Cùng Cty mẹ Same parent company	0201263312	16/05/2012	Sở KH&ĐT HP Hai Phong City Department of Planning and Investment	Lô đất CN3.2G, KCN Đình Vũ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam Lot CN3.2G, Dinh Vu Industrial Park, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam	6 tháng năm 2026 The first six months of 2026		VSM Cung cấp dịch vụ VSM provides services	9.439.814	Cùng Cty mẹ Same parent company
									VSM Sử dụng dịch vụ VSM uses the services	1.563.855	
5	Công ty CP Cảng Xanh VIP Vip Greenport Joint Stock Company	Cùng Cty mẹ Same parent company	0201579242	28/10/2014	Sở KH&ĐT HP Hai Phong City Department of Planning and Investment	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone, located in Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam	6 tháng năm 2026 The first six months of 2026		VSM Cung cấp dịch vụ VSM provides services	122.203.704	Cùng Cty mẹ Same parent company
									VSM Sử dụng dịch vụ VSM uses the services		
6	Công ty CP VSC Green Logistics VSC Green Logistics Joint Stock Company	Cùng Cty mẹ Same parent company	0201768923	24/01/2017	Sở KH&ĐT HP Hai Phong City Department of Planning and Investment	Lô CC2 Khu Công Nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam Lot CC2, MP Dinh Vu Industrial Park, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam	6 tháng năm 2026 The first six months of 2026		VSM Cung cấp dịch vụ VSM provides services	60.722.222	Cùng Cty mẹ Same parent company
									VSM Sử dụng dịch vụ VSM uses the services		



TT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với Công ty Related relationship with the Company	Số CCCD/ ĐKKD Identity card/ Business license	Ngày cấp CCCD/ĐKK D Date of issuance of Identity card/ Business license	Nơi cấp CCCD/ĐKKD Place of issuance of Identity card/ Business license	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Thời điểm giao dịch Transaction time	Số NQ/QĐ thông qua (nếu có) Number of Resolutions /Decisions passed (if any)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total transaction value		Mối quan hệ liên quan với Công ty Related relationship with the Company
7	Công ty TNHH MTV dịch vụ Cảng Xanh Greenport Services One Member Limited Liability Company	Cùng Cty mẹ Same parent company	0201990244	01/11/2019	Sở KH&ĐT HP Hai Phong City Department of Planning and Investment	Số 1 Ngô Quyền, Phường Đồng Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam No. 1 Ngo Quyen Street, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam	6 tháng năm 2026 The first six months of 2026		VSM Cung cấp dịch vụ VSM provides services	65.130.296	Cùng Cty mẹ Same parent company
									VSM Sử dụng dịch vụ VSM uses the services		
8	Công ty CP Container Việt Nam Vietnam Container Shipping Joint Stock Corporation	Công ty mẹ Parent company	0200453688	01/04/2002	Sở KH&ĐT HP Hai Phong City Department of Planning and Investment	Số 11 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam 11 Vo Thi Sau St., Ngo Quyen Ward, Hai Phong, Vietnam	6 tháng năm 2026 The first six months of 2026		VSM Cung cấp dịch vụ VSM provides services	214.685.187	Công ty mẹ Parent company
									VSM Sử dụng dịch vụ VSM uses the services		
									Cổ tức đã trả Dividends paid		
									Trả nợ gốc vay Repayment of loan principal		
									Trả lãi vay Interest payment		
									Vay trong kỳ Borrowings during the period		
9	Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng Da Nang Port Logistics Joint Stock Company	Có chung thành viên quản lý chủ chốt Have common key management members	0400999731	05/03/2009	Sở KH&ĐT TP ĐN Da Nang City Department of Planning and Investment	97 Yết Kiêu, Phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam 97 Yet Kieu Street, Son Tra Ward, Da Nang City, Vietnam	6 tháng năm 2026 The first six months of 2026		VSM Cung cấp dịch vụ VSM provides services	656.663.296	Có chung thành viên quản lý chủ chốt Have common key management members
									VSM Sử dụng dịch vụ VSM uses the services	226.750.183	

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
(kèm theo Báo cáo Tình hình quản trị công ty bán niên 2026)
THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS
(Attached to Company Management Report for 2026)

Tên doanh nghiệp:
Company name:
Mã chứng khoán/Stock code:

CÔNG TY CỔ PHẦN CONTAINER MIỀN TRUNG
CENTRAL CONTAINER JOINT STOCK COMPANY
VSM

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	VSM	Bùi Hùng Việt		Thành viên HĐQT độc lập Independent Member of the BOD								
1,01	VSM	Phạm Thị Thảo			Vợ của Ông Bùi Hùng Việt - Thành viên HDQT độc lập Wife of Mr. Bui Hung Viet-Independent member of the BOD							
1,02	VSM	Bùi Mai Trâm Anh			Con của Ông Bùi Hùng Việt - Thành viên HDQT độc lập Child of Mr. Bui Hung Viet- Independent member of the BOD							
1,03	VSM	Bùi Việt An Chi			Con của Ông Bùi Hùng Việt - Thành viên HDQT độc lập Child of Mr. Bui Hung Viet- Independent member of the BOD							
1,04	VSM	Bùi Việt Hùng Anh			Con của Ông Bùi Hùng Việt - Thành viên HDQT độc lập Child of Mr. Bui Hung Viet- Independent member of the BOD							
1,05	VSM	Bùi Sỹ Hào			Bố đẻ của Ông Bùi Hùng Việt - Thành viên HDQT độc lập Biological father of Mr. Bui Hung Viet- Independent member of the BOD							
1,06	VSM	Phạm Thị Thanh Thu			Mẹ đẻ của Ông Bùi Hùng Việt - Thành viên HDQT độc lập Biological mother of Mr. Bui Hung Viet- Independent member of the BOD							
1,07	VSM	Bùi Việt Phong			Em ruột của Ông Bùi Hùng Việt - Thành viên HDQT độc lập Younger brother of Mr. Bui Hung Viet - Independent member of the BOD							
1,08	VSM	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh Greenport Services One Member Limited			Ông Bùi Hùng Việt làm Phó giám đốc Công ty Mr. Bui Hung Viet serves as the Deputy of Director	0201990244	01/11/2019	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong City Department of Planning and Investment	Số 1 Ngô Quyền, Phường Đồng Hải, TP Hải Phòng No. 1 Ngo Quyen Street, Dong Hai Ward, Hai Phong City			

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
2	VSM	Đặng Trần Gia Thoại		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Member of the BOD, Director						41.580	0,83	
2,01	VSM	Đặng Đường			Bố đẻ của Bà Đặng Trần Gia Thoại - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Biological father of Ms. Dang Tran Gia Thoai- Member of the BOD, Director							
2,02	VSM	Trần Thị Tĩnh			Mẹ đẻ của Bà Đặng Trần Gia Thoại - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Biological mother of Ms. Dang Tran Gia Thoai- Member of the BOD, Director							
2,03	VSM	Cù Hoài Nam			Chồng của Bà Đặng Trần Gia Thoại - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Husband of Ms. Dang Tran Gia Thoai- Member of the BOD, Director							
2,04	VSM	Cù Hoài Uyên Nhi			Con của Bà Đặng Trần Gia Thoại - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Child of Ms. Dang Tran Gia Thoai- Member of the BOD, Director							
2,05	VSM	Cù Đình Phúc Nguyên			Con của Bà Đặng Trần Gia Thoại - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Child of Ms. Dang Tran Gia Thoai- Member of the BOD, Director							
2,06	VSM	Đặng Trần Duy Tân			Anh trai của Bà Đặng Trần Gia Thoại - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Younger brother of Ms. Dang Tran Gia Thoai- Member of the BOD, Director							
2,07	VSM	Đặng Trần Cát Tường			Em gái của Bà Đặng Trần Gia Thoại - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Younger sister of Ms. Dang Tran Gia Thoai, Member of the BOD and Director							Đã mất
2,08	VSM	Công ty CP Container Qui Nhơn Qui Nhon Container Joint Stock Company			Bà Đặng Trần Gia Thoại làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Ms. Dang Tran Gia Thoai serves as Chairwoman of the BOD	4101538602	28/02/2019	Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Định Binh Dinh province Department of Planning and Investment	Số 83 Hai Bà Trưng, P. Qui Nhơn, Tỉnh Gia Lai No. 83 Hai Ba Trung Street, Quy Nhon Ward, Gia Lai Province			
2,09	VSM	Công ty cổ phần logistics Cảng Đà Nẵng Da Nang Port Logistics Joint Stock Company			Bà Đặng Trần Gia Thoại làm thành viên Hội đồng quản trị Ms. Dang Tran Gia Thoai serves as member of the BOD	0400999731	05/03/2009	Sở KH&ĐT TP. Đà Nẵng Da Nang City Department of Planning and Investment	97 Yết Kiêu, Phường Sơn Trà, TP. Đà Nẵng 97 Yet Kieu Street, Son Tra Ward, Da Nang City			
3	VSM	Ngô Quốc Vũ		Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh Qui Nhơn Member of the BOD, Deputy of Director, Director of Qui Nhon Branch						64.080	1,27	

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
3,01	VSM	Ngô Văn Thu			Bố đẻ của Ông Ngô Quốc Vũ - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh Qui Nhơn <i>Biological father of Mr. Ngo Quoc Vu - Member of the BOD, Deputy of Director, Director of Quy Nhon Branch</i>							
3,02	VSM	Nguyễn Thị Bảy			Mẹ đẻ của Ông Ngô Quốc Vũ - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh Qui Nhơn <i>Biological mother of Mr. Ngo Quoc Vu - Member of the BOD, Deputy of Director, Director of Quy Nhon Branch</i>							
3,03	VSM	Nguyễn Thị Phúc An			Vợ của Ông Ngô Quốc Vũ - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh Qui Nhơn <i>Wife of Mr. Ngo Quoc Vu - Member of the BOD, Deputy of Director, Director of Quy Nhon Branch</i>							
3,04	VSM	Ngô Nguyễn Quốc Khánh			Con của Ông Ngô Quốc Vũ - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh Qui Nhơn <i>Child of Mr. Ngo Quoc Vu - Member of the BOD, Deputy of Director, Director of Quy Nhon Branch</i>							
3,05	VSM	Ngô Nguyễn Khánh Linh			Con của Ông Ngô Quốc Vũ - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh Qui Nhơn <i>Child of Mr. Ngo Quoc Vu - Member of the BOD, Deputy of Director, Director of Quy Nhon Branch</i>							còn nhỏ <i>Still small</i>
3,06	VSM	Ngô Thị Thụy Trang			Em gái của Ông Ngô Quốc Vũ - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh Qui Nhơn <i>Younger sister of Mr. Ngo Quoc Vu - Member of the BOD, Deputy of Director, Director of Quy Nhon Branch</i>							
3,07	VSM	Ngô Quốc Nhân			Em trai của Ông Ngô Quốc Vũ - Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh Qui Nhơn <i>Younger brother of Mr. Ngo Quoc Vu - Member of the BOD, Deputy of Director, Director of Quy Nhon Branch</i>							
3,08	VSM	Công ty CP Container Qui Nhơn <i>Qui Nhon Container Joint Stock Company</i>			Ông Ngô Quốc Vũ làm thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty <i>Mr. Ngo Quoc Vu serves as a Member of the BOD and Directors</i>	4101538602	28/02/2019	Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Định <i>Binh Dinh province Department of Planning and Investment</i>	Số 83 Hai Bà Trưng, P. Qui Nhơn, Tỉnh Gia Lai <i>No. 83 Hai Ba Trung Street, Quy Nhon Ward, Gia Lai Province</i>			
3,09	VSM	Công ty TNHH MTV Viconship HCM (VSC HCM) <i>Viconship HCM Co., Ltd</i>			Ông Ngô Quốc Vũ làm Giám đốc Công ty <i>Mr. Ngo Quoc Vu serves as Director</i>	0317513875	12/10/2022	Sở KH&ĐT TP HCM <i>HCM Dept. of Planning & Investment</i>	Khu A, Tầng G, 8 Phùng Khắc Khoan, Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh <i>Area A, Ground Floor, 8 Phung Khắc Khoan Street, Sai Gon, Ho Chi Minh City</i>			
4	VSM	Trần Thị Phương Anh		Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>								

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
4.01	VSM	Nguyễn Thị Tâm			Me đẻ của Bà Trần Thị Phương Anh - Thành viên HĐQT Biological mother of Ms. Tran Thi Phuong Anh - Member of the BOD							
4.02	VSM	Bùi Thị Loan			Me chồng của Bà Trần Thị Phương Anh - Thành viên HĐQT Mother-in-law of Ms. Tran Thi Phuong Anh - Member of the BOD							
4.03	VSM	Hoàng Anh Tuấn			Chồng của Bà Trần Thị Phương Anh - Thành viên HĐQT Husband of Ms. Tran Thi Phuong Anh - Member of the BOD							
4.04	VSM	Hoàng Anh Tú			Con của Bà Trần Thị Phương Anh - Thành viên HĐQT Child of Ms. Tran Thi Phuong Anh - Member of the BOD							
4.05	VSM	Trần Thị Hải Anh			Em gái của Bà Trần Thị Phương Anh - Thành viên HĐQT Younger sister of Ms. Tran Thi Phuong Anh - Member of the BOD							
4.06	VSM	Trần Mạnh Hùng			Em rể của Bà Trần Thị Phương Anh - Thành viên HĐQT Younger brother-in-law of Ms. Tran Thi Phuong Anh - Member of the BOD							
4.07	VSM	Trần Thị Quỳnh Anh			Em gái của Bà Trần Thị Phương Anh - Thành viên HĐQT Younger sister of Ms. Tran Thi Phuong Anh - Member of the BOD							
4.08	VSM	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh Greenport Services One Member Limited Liability Company			Bà Trần Thị Phương Anh làm Giám đốc Ms. Tran Thi Phuong Anh serves as Director	0201990244	01/11/2019	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Số 1 Ngô Quyền, P. Đồng Hải, Hải Phòng No. 1 Ngo Quyen Street, Dong Hai Ward, Hai Phong City			
4.09	VSM	Công ty CP Cảng cạn Quảng Bình - Đình Vũ Quang Binh - Dinh Vu Inland Container Depot Joint Stock Company			Bà Trần Thị Phương Anh làm chủ tịch HĐQT Ms. Tran Thi Phuong Anh serves as Chairwoman of the BOD.	0201973263	06/07/2019	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Lô CN4 4F + Lô CN4 4G + Lô CN4 4H, khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đồng Hải, TP. Hải Phòng Lots CN4.4F, CN4.4G, and CN4.4H, Dinh Vu Industrial Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City			
4.10	VSM	Công ty CP VSC Green Logistics VSC Green Logistics Joint Stock Company			Bà Trần Thị Phương Anh làm thành viên HĐQT Ms. Tran Thi Phuong Anh serves as Member of the BOD	0201768923	24/01/2017	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Lô CC2 Khu Công Nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam Lot CC2, MP Dinh Vu Industrial Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam			
4.11	VSM	Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistic xanh Green Logistics Centre One Member Company Limited			Bà Trần Thị Phương Anh làm Chủ tịch HĐQT Ms. Tran Thi Phuong Anh serves as Chairwoman of the board of members	0201263312	16/05/2012	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Lô đất CN3 2G, KCN Đình Vũ, Phường Đồng Hải, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam Lot CN3.2G, Dinh Vu Industrial Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam			
4.12	VSM	Công ty CP Container Việt Nam Vietnam Container Joint Stock Company			Bà Trần Thị Phương Anh làm thành viên HĐQT Ms. Tran Thi Phuong Anh serves as Member of the BOD	0200453688	01/04/2002	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Số 11 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, TP. Hải Phòng No. 11 Vo Thi Sau Street, Ngo Quyen Ward, Hai Phong City, Vietnam			

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
5	VSM	Nguyễn Xuân Dũng		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD								
5,01	VSM	Trần Thị Thủy			Mẹ đẻ của Ông Nguyễn Xuân Dũng - Chủ tịch HĐQT Biological mother of Mr. Nguyen Xuan Dung - Chairman of the BOD							
5,02	VSM	Nguyễn Thị Thảo			Chị gái của Ông Nguyễn Xuân Dũng - Chủ tịch HĐQT Younger sister of Mr. Nguyen Xuan Dung - Chairman of the BOD							
5,03	VSM	Nguyễn Thị Thín			Chị gái của Ông Nguyễn Xuân Dũng - Chủ tịch HĐQT Younger sister of Mr. Nguyen Xuan Dung - Chairman of the BOD							
5,04	VSM	Nguyễn Văn Chi			Anh rể của Ông Nguyễn Xuân Dũng - Chủ tịch HĐQT Younger brother-in-law of Mr. Nguyen Xuan Dung - Chairman of the BOD							
5,05	VSM	Nguyễn Khánh Tùng			Em trai của Ông Nguyễn Xuân Dũng - Chủ tịch HĐQT Younger brother of Mr. Nguyen Xuan Dung - Chairman of the BOD							
5,06	VSM	Bùi Thị Hà			Em dâu của Ông Nguyễn Xuân Dũng - Chủ tịch HĐQT Younger sister-in-law of Mr. Nguyen Xuan Dung - Chairman of the BOD							
5,07	VSM	Phạm Thị Thu Hiền			Vợ của Ông Nguyễn Xuân Dũng - Chủ tịch HĐQT Wife of Mr. Nguyen Xuan Dung - Chairman of the BOD							
5,08	VSM	Nguyễn Ngọc Hà			Con ruột của Ông Nguyễn Xuân Dũng - Chủ tịch HĐQT Child of Mr. Nguyen Xuan Dung - Chairman of the BOD							
5,09	VSM	Nguyễn Khánh Linh			Con ruột của Ông Nguyễn Xuân Dũng - Chủ tịch HĐQT Child of Mr. Nguyen Xuan Dung - Chairman of the BOD							
5,10	VSM	Công ty CP Container Việt Nam Vietnam Container Joint Stock Company			Ông Nguyễn Xuân Dũng làm Chủ tịch HĐQT Mr. Nguyen Xuan Dung serves as Chairman of the BOD	0200453688	01/04/2002	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Số 11 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng No. 11 Vo Thi Sau Street, Ngo Quyen Ward, Hai Phong City			
5,11	VSM	Công ty Cổ phần Vận tải & Xếp dỡ Hải An Hai An Transport & Stevedoring JSC			Ông Nguyễn Xuân Dũng là thành viên HĐQT Mr. Nguyen Xuan Dung is a member of BOD	0103818809	08/05/2009	Sở Kế hoạch và đầu tư Hà Nội Hanoi Dept. of Planning & Investment	Số 45 Triệu Việt Vương, Phường Nguyễn Du, Hà Nội No. 45 Trieu Viet Vuong, Nguyen Du, Hanoi			
5,12	VSM	Công ty TNHH MTV Viconship HCM (VSC HCM) Viconship HCM Co., Ltd			Ông Nguyễn Xuân Dũng là Chủ tịch Công ty Mr. Nguyen Xuan Dung is the chairman	0317513875	12/10/2022	Sở KH&ĐT TP HCM HCM Dept. of Planning & Investment	Khu A, Tầng G, 8 Phùng Khắc Khoan, Sài Gòn, Tp Hồ Chí Minh Area A, Ground Floor, 8 Phùng Khắc Khoan Street, Sai Gon, Ho Chi Minh City			
6	VSM	Trương Lý Thế Anh		Trưởng Ban kiểm soát Head of Board of Supervisors						3,300	0,07	

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
6,01	VSM	Trương Minh Nhâm			Bố đẻ của Ông Trương Lý Thế Anh - Trưởng Ban kiểm soát Biological father of Mr. Trương Ly The Anh - Head of BOS							
6,02	VSM	Lý Nguyệt Kết			Mẹ đẻ của Ông Trương Lý Thế Anh - Trưởng Ban kiểm soát Biological mother of Mr. Trương Ly The Anh - Head of BOS							
6,03	VSM	Nguyễn Thị Cài			Mẹ vợ của Ông Trương Lý Thế Anh - Trưởng Ban kiểm soát Mother-in-law of Mr. Trương Ly The Anh - Head of BOS							
6,04	VSM	Phạm Thị Thủy			Vợ của Ông Trương Lý Thế Anh - Trưởng Ban kiểm soát Wife of Mr. Trương Ly The Anh - Head of BOS							
6,05	VSM	Trương Phúc Minh Hoàng			Con của Ông Trương Lý Thế Anh - Trưởng Ban kiểm soát Child of Mr. Trương Ly The Anh - Head of BOS							
6,06	VSM	Trương Phúc Tuệ Minh			Con của Ông Trương Lý Thế Anh - Trưởng Ban kiểm soát Child of Mr. Trương Ly The Anh - Head of BOS							
6,07	VSM	Trương Lý Tuấn Anh			Anh trai của Ông Trương Lý Thế Anh - Trưởng Ban kiểm soát Brother of Mr. Trương Ly The Anh - Head of BOS							
6,08	VSM	Nguyễn Thị Thủy			Chị dâu của Ông Trương Lý Thế Anh - Trưởng Ban kiểm soát Sister-in-law of Mr. Trương Ly The Anh - Head of BOS							
6,09	VSM	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh Greenport Services One Member Limited Liability Company			Ông Trương Lý Thế Anh làm Kế toán trưởng Mr. Trương Ly The Anh serves as the Chief Accountant	0201990244	01/11/2019	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	1 Ngõ Quyền, phường Đông Hải, Hải Phòng No. 1 Ngo Quyen Street, Dong Hai Ward, Hai Phong City			
6,10	VSM	Công ty CP Cảng Xanh VIP Vip Greenport Joint Stock Company			Ông Trương Lý Thế Anh làm thành viên Ban kiểm soát Mr. Trương Ly The Anh serves as a Member of the Supervisory Board	0201579242	28/10/2014	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam Dinh Vu - Cat Hai Economic Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam			
6,11	VSM	Công ty CP Cảng cạn Quảng Bình - Đình Vũ Quang Binh - Dinh Vu Inland Container Depot Joint Stock Company			Ông Trương Lý Thế Anh làm thành viên Ban kiểm soát Mr. Trương Ly The Anh serves as a Member of the Supervisory Board	0201973263	06/07/2019	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Lô CN4.4F + Lô CN4.4G + Lô CN4.4H, khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng Lots CN4.4F, CN4.4G, and CN4.4H, Dinh Vu Industrial Zone, Dong Hai Ward, Hai Phong City			
6,12	VSM	Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ (NDP) Nam Hai Dinh Vu Port Company Limited			Ông Trương Lý Thế Anh làm Kế toán trưởng Mr. Trương Ly The Anh serves as the Chief Accountant	0201254276	11/04/2012	Sở KHĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Km 6 đường Đình Vũ, Đông Hải, Hải Phòng Km6 Dinh Vu Road, Dong Hai, Hai Phong City			
7	VSM	Đặng Thanh Tâm		Thành viên Ban kiểm soát Member of BOS								
7,01	VSM	Đặng Đình Bình			Bố đẻ của Bà Đặng Thanh Tâm - Thành viên Ban kiểm soát Biological father of Ms. Đặng Thanh Tam - Member of BOS							

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
7,02	VSM	Đỗ Thị Anh			Mẹ đẻ của Bà Đặng Thanh Tâm - Thành viên Ban kiểm soát Biological mother of Ms. Dang Thanh Tam - Member of BOS							
7,03	VSM	Trần Văn Tranh			Bố chồng của Bà Đặng Thanh Tâm - Thành viên Ban kiểm soát Father-in-law of Ms. Dang Thanh Tam - Member of BOS							
7,04	VSM	Phan Thị Gọn			Mẹ chồng của Bà Đặng Thanh Tâm - Thành viên Ban kiểm soát Mother-in-law of Ms. Dang Thanh Tam - Member of BOS							
7,05	VSM	Trần Anh Chuyên			Chồng của Bà Đặng Thanh Tâm - Thành viên Ban kiểm soát Husband of Ms. Dang Thanh Tam - Member of BOS							
7,06	VSM	Trần Quang Huy			Con của Bà Đặng Thanh Tâm - Thành viên Ban kiểm soát Child of Ms. Dang Thanh Tam - Member of BOS							Còn nhỏ Still small
7,07	VSM	Trần Quang Minh			Con của Bà Đặng Thanh Tâm - Thành viên Ban kiểm soát Younger brother of Ms. Dang Thanh Tam - Member of BOS							Còn nhỏ Still small
7,08	VSM	Đặng Minh Tiến			Em trai của Bà Đặng Thanh Tâm - Thành viên Ban kiểm soát Younger brother of Ms. Dang Thanh Tam - Member of BOS							Ở nước ngoài Abroad
7,09	VSM	Đỗ Thị Thủy Quỳnh			Em dâu của Bà Đặng Thanh Tâm - Thành viên Ban kiểm soát Sister-in-law of Ms. Dang Thanh Tam - Member of BOS							Ở nước ngoài Abroad
7,10	VSM	Công ty TNHH MTV Vân tại biển Ngôi Sao Xanh Green Star Lines One Member Limited Company			Bà Đặng Thanh Tâm làm Kế toán trưởng Ms. Dang Thanh Tam serves as the Chief Accountant	0200468606	14/06/2002	Sở KHDĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Số 5 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng No. 5 Vo Thi Sau Street, Ngo Quyen Ward, Hai Phong City			
7,11	VSM	Công ty CP Container Việt Nam Vietnam Container Shipping Joint Stock Corporation			Bà Đặng Thanh Tâm làm thành viên ban kiểm toán nội bộ Ms. Dang Thanh Tam serves as a Member of the Internal Audit Committee	0200453688	01/04/2002	Sở KHDĐT TP. Hải Phòng Hai Phong city Department of Planning and Investment	Số 11 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng No. 11 Vo Thi Sau Street, Ngo Quyen Ward, Hai Phong City			
8	VSM	Nguyễn Thị Như Ngọc		Thành viên ban kiểm soát Member of BOS								
8,01	VSM	Nguyễn Thanh Tuấn			Bố đẻ của Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Thành viên Ban kiểm soát Biological father of Ms. Nguyen Thi Nhu Ngoc - Member of BOS							
8,02	VSM	Trần Thị Hoà			Mẹ đẻ của Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Thành viên Ban kiểm soát Biological mother of Ms. Nguyen Thi Nhu Ngoc - Member of BOS							
8,03	VSM	Nguyễn Thanh Toàn			Em trai của Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Thành viên Ban kiểm soát Elder brother of Ms. Nguyen Thi Nhu Ngoc - Member of BOS							
8,04	VSM	Nguyễn Xuân Hải			Chồng của Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Thành viên Ban kiểm soát Husband of Ms. Nguyen Thi Nhu Ngoc - Member of BOS							

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
8,05	VSM	Nguyễn Ngọc Hải Minh			Con trai của Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Thành viên Ban kiểm soát Child of Ms. Nguyen Thi Nhu Ngoc - Member of BOS							
8,06	VSM	Nguyễn Xuân Điền			Bố chồng của Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Thành viên Ban kiểm soát Father-in-law of Ms. Nguyen Thi Nhu Ngoc - Member of BOS							
8,07	VSM	Trần Thị Việt			Mẹ chồng của Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Thành viên Ban kiểm soát Mother-in-law of Ms. Nguyen Thi Nhu Ngoc - Member of BOS							
9	VSM	Hồ Khả Quốc		Phó Giám đốc Công ty Deputy of Director						11.880	0,24	
9,01	VSM	Nguyễn Thị Phương			Mẹ đẻ của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Biological mother of Mr. Ho Kha Quoc - Deputy of Director							
9,02	VSM	Đặng Thị Thu Hiền			Vợ của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Wife of Mr. Ho Kha Quoc -Deputy of Director							
9,03	VSM	Hồ Khả Quang			Con của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Child of Mr. Ho Kha Quoc -Deputy of Director							
9,04	VSM	Hồ Khả Gia Hân			Con của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Child of Mr. Ho Kha Quoc -Deputy of Director							
9,05	VSM	Hồ Khả Hiệp			Anh ruột của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Bother of Mr. Ho Kha Quoc -Deputy of Director							
9,06	VSM	Hồ Khả Tuấn			Anh ruột của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Bother of Mr. Ho Kha Quoc -Deputy of Director							
9,07	VSM	Hồ Thị Mộng Loan			Chị ruột của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Sister of Mr. Ho Kha Quoc -Deputy of Director							
9,08	VSM	Hồ Khả Cường			Anh ruột của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Brother of Mr. Ho Kha Quoc -Deputy of Director							
9,09	VSM	Hồ Khả Châu			Anh ruột của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Brother of Mr. Ho Kha Quoc -Deputy of Director							
9,10	VSM	Hồ Khả Quyền			Em ruột của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Younger brother of Mr. Ho Kha Quoc - Deputy of Director							
9,11	VSM	Hồ Thị Hiền			Em ruột của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Younger brother of Mr. Ho Kha Quoc - Deputy of Director							

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
9,12	VSM	Hồ Khả Đầu			Bồ đề của Ông Hồ Khả Quốc - Phó Giám đốc Công ty Biological Father of Mr. Ho Kha Quoc - Deputy of Director							Đã mất Deceased
9,13	VSM	Công ty CP Container Qui Nhon Qui Nhon Container Joint Stock Company			Ông Hồ Khả Quốc làm thành viên Hội đồng quản trị Mr. Ho Kha Quoc serves as a Member of the BOD	4101538602	28/02/2019	Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Định Binh Dinh province Department of Planning and Investment	Số 83 Hai Ba Trung, P. Qui Nhon, Tỉnh Gia Lai No. 83 Hai Ba Trung Street, Quy Nhon Ward, Gia Lai Province			
9,14	VSM	Công ty cổ phần logistics Cảng Đà Nẵng Da Nang Port Logistics Joint Stock Company			Ông Hồ Khả Quốc làm thành viên Hội đồng quản trị Mr. Ho Kha Quoc serves as a Member of the BOD	0400999731	05/03/2009	Sở KH&ĐT TP. Đà Nẵng Da Nang province Department of Planning and Investment	97 Yết Kiêu, P. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng 97 Yet Kieu Street, Son Tra Ward, Da Nang City			
10	VSM	Trần Thị Phước		Kế toán trưởng, Người công bố thông tin, thư ký công ty, Người phụ trách quản trị Chief accountant, Disclose information, Company administrator, Secretary of the BOD						9,900	0,20	
10,01	VSM	Trần Đình Tiếp			Bồ đề của Bà Trần Thị Phước - Kế toán trưởng, Người công bố thông tin, thư ký công ty, Người phụ trách quản trị Biological father of Ms. Tran Thi Phuoc - Chief accountant, Disclose information, Company administrator, Secretary of the BOD							
10,02	VSM	Lê Thị Cẩm Vân			Mẹ đẻ của Bà Trần Thị Phước - Kế toán trưởng, Người công bố thông tin, thư ký công ty, Người phụ trách quản trị Biological mother of Ms. Tran Thi Phuoc - Chief accountant, Disclose information, Company administrator, Secretary of the BOD							
10,03	VSM	Trần Thanh Phú			Chồng của Bà Trần Thị Phước - Kế toán trưởng, Người công bố thông tin, thư ký công ty, Người phụ trách quản trị Husband of Ms. Tran Thi Phuoc - Chief accountant, Disclose information, Company administrator, Secretary of the BOD							
10,04	VSM	Trần Lê Vĩ			Anh trai của Bà Trần Thị Phước - Kế toán trưởng, Người công bố thông tin, thư ký công ty, Người phụ trách quản trị Brother of Ms. Tran Thi Phuoc - Chief accountant, Disclose information, Company administrator, Secretary of the BOD							
10,05	VSM	Trần Ngọc Khuê			Con của Bà Trần Thị Phước - Kế toán trưởng, Người công bố thông tin, thư ký công ty, Người phụ trách quản trị Child of Ms. Tran Thi Phuoc - Chief accountant, Disclose information, Company administrator, Secretary of the BOD							

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
10,06	VSM	Trần Minh Khởi			Con của Bà Trần Thị Phước - Kế toán trưởng, Người công bố thông tin, thư ký công ty, Người phụ trách quản trị Child of Ms. Tran Thi Phuoc -Chief accountant, Disclose information, Company administrator,Secretary of the BOD							
10,07	VSM	Công ty CP Container Qui Nhon Qui Nhon Container Joint Stock Company			Bà Trần Thị Phước là trưởng Ban kiểm soát Công ty Ms. Tran Thi Phuoc serves as the Head of the Company's Supervisory Board	4101538602	28/02/2019	Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Định Binh Dinh province Department of Planning and Investment	Số 83 Hai Bà Trưng, P Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai No. 83 Hai Ba Trung Street, Quy Nhon Ward, Gia Lai Province			
10,08	VSM	Công ty cổ phần logistics Cảng Đà Nẵng Da Nang Port Logistics Joint Stock Company			Bà Trần Thị Phước là thành viên Ban kiểm soát Công ty Ms. Tran Thi Phuoc serves as a Member of the Company's Supervisory Board	0400999731	05/03/2009	Sở KH&ĐT TP Đà Nẵng Da Nang province Department of Planning and Investment	97 Yết Kiêu, P Thọ Quang, Q Sơn Trà, TP Đà Nẵng 97 Yet Kieu Street, Son Tra Ward, Da Nang City			
11	VSM	Lê Thị Nga		Trưởng ban kiểm toán nội bộ Head of internal audit								
11,01	VSM	Lê Thị Suong			Chị gái của Bà Lê Thị Nga - Trưởng ban kiểm toán nội bộ Sister of Ms. Le Thi Nga -Head of internal audit							
11,02	VSM	Lê Thị Đông			Chị gái của Bà Lê Thị Nga - Trưởng ban kiểm toán nội bộ Sister of Ms. Le Thi Nga -Head of internal audit							
11,03	VSM	Lê Thị Đức			Chị gái của Bà Lê Thị Nga - Trưởng ban kiểm toán nội bộ Sister of Ms. Le Thi Nga -Head of internal audit							
11,04	VSM	Lê Thị Ái Huyền			Em gái của Bà Lê Thị Nga - Trưởng ban kiểm toán nội bộ Younger sister of Ms. Le Thi Nga -Head of internal audit							
11,05	VSM	Nguyễn Thị Nga			Mẹ chồng của Bà Lê Thị Nga - Trưởng ban kiểm toán nội bộ Mother-in-law of Ms. Le Thi Nga -Head of internal audit							
11,06	VSM	Trần Quốc Tuấn			Chồng của Bà Lê Thị Nga - Trưởng ban kiểm toán nội bộ Husband of Ms. Le Thi Nga -Head of internal audit							
11,07	VSM	Trần Bảo Nam			Con của Bà Lê Thị Nga - Trưởng ban kiểm toán nội bộ Child of Ms. Le Thi Nga -Head of internal audit							Còn nhỏ Still small
11,08	VSM	Trần Ngọc Hải			Ba chồng của Bà Lê Thị Nga - Trưởng ban kiểm toán nội bộ Father-in-law of Ms. Le Thi Nga -Head of internal audit							Đã mất Deceased
11,09	VSM	Công ty CP Container Qui Nhon Qui Nhon Container Joint Stock Company			Bà Lê Thị Nga làm kế toán trưởng Công ty Ms. Le Thi Nga serves as the Company's Chief Accountant	4101538602	28/02/2019	Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Định Binh Dinh province Department of Planning and Investment	Số 83 Hai Bà Trưng, P Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam No. 83 Hai Ba Trung Street, Quy Nhon Ward, Gia Lai Province, Vietnam			
12	VSM	Nguyễn Trinh Thục		Thành viên ban kiểm toán nội bộ Member of internal audit						9,900	0,20	

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
12,01	VSM	Nguyễn An Ninh			Bố đẻ của Bà Nguyễn Trinh Thục - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Biological father of Ms. Nguyen Trinh Thuc -Member of internal audit							
12,02	VSM	Tổng Thị Chính			Mẹ đẻ của Bà Nguyễn Trinh Thục - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Biological mother of Ms. Nguyen Trinh Thuc -Member of internal audit							
12,03	VSM	Lê Minh Châu			Bố chồng của Bà Nguyễn Trinh Thục - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Father-in-law of Ms. Nguyen Trinh Thuc - Member of internal audit							
12,04	VSM	Trương Thị Chiến			Mẹ chồng của Bà Nguyễn Trinh Thục - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Mother-in-law of Ms. Nguyen Trinh Thuc -Member of internal audit							
12,05	VSM	Nguyễn An Khương			Anh trai của Bà Nguyễn Trinh Thục - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Brother of Ms. Nguyen Trinh Thuc - Member of internal audit							
12,06	VSM	Nguyễn An Thái			Em trai của Bà Nguyễn Trinh Thục - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Elder brother of Ms. Nguyen Trinh Thuc - Member of internal audit							
12,07	VSM	Lê Minh Phụng			Chồng của Bà Nguyễn Trinh Thục - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Husband of Ms. Nguyen Trinh Thuc - Member of internal audit							
12,08	VSM	Lê Quỳnh Trâm			Con của Bà Nguyễn Trinh Thục - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Child of Ms. Nguyen Trinh Thuc - Member of internal audit							
12,09	VSM	Lê Minh Đăng			Con của Bà Nguyễn Trinh Thục - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Child of Ms. Nguyen Trinh Thuc - Member of internal audit							
12,10	VSM	Lê Thục Minh			Con của Bà Nguyễn Trinh Thục - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Child of Ms. Nguyen Trinh Thuc - Member of internal audit							
12,11	VSM	Công ty CP Container Qui Nhơn Qui Nhon Container Joint Stock Company			Bà Nguyễn Trinh Thục làm thành viên Ban kiểm soát Ms. Nguyen Trinh Thuc serves as a Member of the Supervisory Board	4101538602	28/02/2019	Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Định. Binh Dinh province Department of Planning and Investment	Số 83 Hai Bà Trưng, P. Qui Nhơn, Tỉnh Gia Lai No. 83 Hai Ba Trung Street, Quy Nhon Ward, Gia Lai Province			
13	VSM	Lê Thị Lệ Huyền		Thành viên ban kiểm toán nội bộ Member of internal audit								
13,01	VSM	Lê Công Cẩn			Bố đẻ của Bà Lê Thị Lệ Huyền - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Biological father of Ms. Le Thi Le Huyen -Member of internal audit							
13,02	VSM	Hồ Thị Linh			Mẹ đẻ của Bà Lê Thị Lệ Huyền - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Biological mother of Ms. Le Thi Le Huyen -Member of internal audit							

STT No.	Mã CK Stock Code	Họ tên (*) Name (*)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with the insider	Giấy NSH (*) (CCCD/Passport/ Giấy ĐKKD) Identification document (*) (Citizen ID/Passport/Business Registration Certificate)			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address / Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of ID document number and other relevant remarks)
						Số Giấy NSH (*) ID document number (*)	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue				
13,03	VSM	Lê Thị Lệ Hoài			Em gái của Bà Lê Thị Lệ Huyền - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Elder sister of Ms. Le Thi Le Huyen - Member of internal audit							
13,04	VSM	Lê Gia Hưng			Em trai của Bà Lê Thị Lệ Huyền - Thành viên ban kiểm toán nội bộ Younger brother of Ms. Le Thi Le Huyen - Member of internal audit							